

Quảng Ngãi, ngày tháng 8 năm 2026

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý,
PHẢN BIỆN XÃ HỘI ĐỐI VỚI DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH QUY ĐỊNH
VỀ PHÂN CẤP THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH HÌNH THỨC BẢO TRÌ;
PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN KHAI THÁC VÀ XỬ LÝ TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ
TẦNG ĐƯỜNG BỘ, ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA, ĐƯỜNG SẮT ĐÔ THỊ,
HÀNG HẢI DO ĐỊA PHƯƠNG QUẢN LÝ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15; Sở Xây dựng đã tổ chức lấy ý kiến góp ý, phản biện xã hội đối với hồ sơ dự thảo Quyết định Quy định về phân cấp thẩm quyền quyết định hình thức bảo trì; phê duyệt Đề án khai thác và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ, đường thủy nội địa, đường sắt đô thị, hàng hải do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Thời gian lấy ý kiến 10 ngày kể từ ngày 30/7/2026; hình thức lấy ý kiến: tham gia góp ý bằng văn bản và gửi đến Sở Xây dựng hoặc tham gia góp ý trực tiếp trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Quảng Ngãi, Trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến góp ý, phản biện xã hội **117 đơn vị** và tổng số ý kiến nhận được **40 đơn vị, 0 ý kiến góp ý của công dân** trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh và **0 ý kiến góp ý của công dân** trên Trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng.

2. Kết quả như sau:

2.1. Ý kiến thống nhất với dự thảo văn bản: 36 cơ quan, tổ chức, đơn vị.

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Văn bản góp ý
1	Sở Y tế	Công văn số 4271/SYT-KHTC ngày 31/07/2026.
2	Sở Khoa học và Công nghệ	Công văn số 3868/SKH-CN-CN&CN ngày 31/7/2026.
3	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Công văn số 1647/SDTTG-VP ngày 03/8/2026.

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Văn bản góp ý
4	Thanh Tra tỉnh	Công văn số 2384/TTR-NV4 ngày 04/8/2026.
5	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Công văn số 9148/SNNMT-KHTC ngày 06/8/2026.
6	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Công văn số 3375/SVHTTDL-VP ngày 07/8/2026.
7	Sở Nội vụ	Công văn số 3770/SNV-TCBC ngày 10/8/2026.
8	Sở Công Thương	Công văn số 5092/SCT-VP ngày 12/8/2026.
9	Ban Quản lý dự án ĐTXD các CTGT tỉnh	Công văn số 2906/BQL-KTTĐ ngày 07/8/2026.
10	Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh	Công văn số 2745/BQLDDCN ngày 07/8/2026.
11	Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi	Công văn số 3605/BQL-KHTH ngày 10/8/2026.
12	Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh	Công văn số 1507/MTTQ-BTT ngày 10/8/2026.
13	UBND xã Ngọc Bay	Công văn số 1763/UBND-KT ngày 03/8/2026.
14	UBND xã Đăk Pxi	Công văn số 1317/UBND-KT ngày 03/8/2026.
15	UBND xã Đăk Mar	Công văn số 1289/UBND-KT ngày 03/8/2026.
16	UBND phường Trương Quang Trọng	Công văn số 1486/UBND-KTHTĐT ngày 03/8/2026.
17	UBND xã Măng Đen	Công văn số 1445/UBND-KT ngày 04/8/2026.
18	UBND xã Ia Tơi	Công văn số 1494/UBND-KT ngày 04/8/2026.

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Văn bản góp ý
19	UBND xã Đắk Sao	Công văn số 1940/UBND-KT ngày 04/8/2026.
20	UBND xã Ngọc Tụ	Công văn số 897/UBND-KT ngày 04/8/2026.
21	UBND xã Đắk PLô	Công văn số 1806/UBND-KT ngày 04/8/2026.
22	UBND xã Ba Vinh	Công văn số 754/UBND-PKT ngày 04/8/2026.
23	UBND xã Ya Ly	Công văn số 1294/UBND-TH ngày 05/8/2026.
24	UBND xã Bình Chương	Công văn số 1100/UBND ngày 06/8/2026.
25	UBND phường Nghĩa Lộ	Công văn số 2263/UBND-XD ngày 06/8/2026.
26	UBND xã Ia Chim	Công văn số 1590/UBND-KT ngày 06/8/2026.
27	UBND xã Đắk Hà	Công văn số 3613/UBND-KT ngày 07/8/2026.
28	UBND xã Bờ Y	Công văn số 2932/UBND-KT ngày 07/8/2026.
29	UBND xã Ngọc Linh	Công văn số 1185/UBND-KT ngày 10/8/2026.
30	UBND xã Đắk Rơ Wa	Công văn số 1768/UBND-KT ngày 11/8/2026.
31	UBND xã Trường Giang	Công văn số 1311/UBND-KT ngày 11/8/2026.
32	UBND xã Tu Mơ Rông	Công văn số 1922/UBND-XDNNMT ngày 13/8/2026.
33	UBND xã Sa Thầy	Công văn số 1787/UBND-XD ngày 19/8/2026.

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Văn bản gópy
34	Phòng Quản lý vận tải và phương tiện người lái	Công văn số 188/VTPT ngày 03/8/2026.
35	Phòng Quy hoạch – Kiến trúc	Công văn số 294/QHKT ngày 03/8/2026.
36	Phòng An toàn giao thông	Công văn số 121/ATGT ngày 05/8/2026.

2.2. Ý kiến góp ý: của 04 cơ quan, đơn vị:

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
1. Nội dung dự thảo Quyết định 2. Nội dung dự thảo Quy định 3. Về ngôn ngữ, kỹ thuật trình bày	Sở Tư pháp	1. Đối với nội dung dự thảo Quyết định a) Tại phần căn cứ Đối với các căn cứ là Nghị định số 165/2024/NĐ-CP; Nghị định số 44/024/NĐ-CP; Nghị định số 12/2025/NĐ-CP; Nghị định số 15/2025/NĐ-CP,.... đề nghị cơ quan soạn thảo không trình bày ngày, tháng, năm ban hành để đảm bảo phù hợp với quy định tại điểm d khoản 1 phần III Mục 1 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 178/2025/NĐ-CP “<i>d) Đối với nghị định, nghị quyết của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ, nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, thông tư của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao... Khi trình bày tên văn bản quy phạm pháp luật trong phần căn cứ phải ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản, tên cơ quan ban hành và tên gọi của văn bản</i>”. b) Nội dung tại Điều 2 Tại khoản 2 quy định: “<i>Đối với các thẩm quyền quyết định hình thức bảo trì, phê duyệt Đề án khai thác và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ, đường thủy nội địa, đường sắt đô thị, hàng hải do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi thì trong thời gian Chủ tịch UBND tỉnh chưa ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định được thực hiện theo các văn bản đã ban hành trước ngày có hiệu lực thi hành</i>”, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét lại sự cần thiết quy định này. Bởi vì, theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 58	1. Đối với nội dung dự thảo Quyết định a) Tại phần căn cứ: Thống nhất điều chỉnh cách trình bày trong phần căn cứ. b) Nội dung Điều 2: Thống nhất lược bỏ khoản 2 Điều 2 dự thảo Quyết định. c) Thống nhất bổ sung tên gọi Điều 3 dự thảo Quyết định: “Điều 3. Tổ chức thực hiện”. 2. Nội dung dự thảo Quy định: a) Nội dung tại Điều 1, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát quy định chính xác phạm vi điều chỉnh. Thống nhất điều chỉnh như sau: “<i>Quy định này phân cấp thẩm quyền quyết định hình thức bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ, đường thủy nội địa; thẩm quyền phê duyệt Đề án khai thác tài sản đường bộ, đường thủy nội địa, hàng hải và các thẩm quyền xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ, đường thủy nội địa, đường sắt đô thị, hàng hải do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.</i>” b) Nội dung tại Điều 2: Thống nhất bổ sung thêm đối tượng là các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng và khai thác tài

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 có quy định: “1. Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng từ thời điểm bắt đầu có hiệu lực. 2. Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng đối với hành vi, sự kiện xảy ra tại thời điểm mà văn bản đó đang có hiệu lực”. c) Tại Điều 3, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung tên gọi của Điều 3 và trách nhiệm thi hành của Giám đốc Sở Xây dựng, cụ thể: “Điều 3. Tổ chức thực hiện...” 2. Nội dung dự thảo Quy định: a) Nội dung tại Điều 1, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát quy định chính xác phạm vi điều chỉnh của dự thảo Quyết định để đảm bảo đầy đủ và phù hợp quy định tại Nghị định số 99/2026/NĐ-CP ngày 31/12/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông. b) Nội dung tại Điều 2, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung thêm đối tượng là các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan để đảm bảo đầy đủ các đối tượng. c) Nội dung tại Điều 3 quy định phân cấp thẩm quyền quyết định áp dụng hình thức bảo trì đối với hoạt động bảo dưỡng thường xuyên, tuy nhiên, nội dung khoản 1, khoản 2, khoản 3 quy định “Giao Giám đốc Sở Xây dựng...”, “Giao Chủ tịch UBND cấp xã...”, “Giao Trưởng Ban Quản lý Khu Kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi...” là chưa phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 “..., Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho cơ quan chuyên	sản kết cấu hạ tầng giao thông do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. c) Thống nhất điều chỉnh cho phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15. d) Thống nhất lược bỏ các nội dung tại Điều 4, Điều 11, Điều 21 của dự thảo lấy ý kiến. đ) Tại điểm a khoản 1 Điều 27 quy định trách nhiệm của Sở Xây dựng: Thẩm quyền giao đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ, đường thủy nội địa và hàng hải do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định giao nên do đó, giao nhiệm vụ cho Sở Xây dựng tham mưu là phù hợp. Tuy giao cũng là một hình thức xử lý tài sản, nhưng Sở Xây dựng tiếp thu và điều chỉnh điểm a khoản 1 Điều 27 để tránh gây nhầm lẫn, như sau: “a) Chủ trì tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông thuộc phạm vi thẩm quyền.” e) Tại Điều 29, thống nhất lược bỏ nội dung chưa phù hợp: “Khi có văn bản mới thay thế, điều chỉnh các văn bản được viện dẫn trong quy định này thì thực hiện theo quy định tại văn bản

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<i>môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp</i>". Do đó, việc phân cấp cho người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác như Giám đốc Sở Xây dựng; Trưởng Ban Quản lý Khu Kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi là không phù hợp. Ngoài ra, đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ từ "Giao" để phù hợp về thẩm quyền phân cấp và thống nhất với các Điều còn lại. d) Nội dung tại Điều 4, Điều 11, Điều 21 phân cấp thẩm quyền cho Chủ tịch UBND tỉnh quyết định giao đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ; giao đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa, giao đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải là không phù hợp. Bởi vì, quyết định này thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh, do đó Chủ tịch UBND tỉnh không thể ban hành quyết định phân cấp cho chính Chủ tịch UBND tỉnh. đ) Tại điểm a khoản 1 Điều 27 quy định trách nhiệm của Sở Xây dựng: "Chủ trì tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thuộc phạm vi thẩm quyền" là chưa phù hợp. Bởi vì, tại nội dung dự thảo, Chủ tịch UBND tỉnh đã phân cấp thẩm quyền xử lý tài sản cho Sở Xây dựng, do đó, Sở Xây dựng phải thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân cấp, đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước cơ	<i>mới</i>". 3. Về ngôn ngữ, kỹ thuật trình bày Thống nhất chỉnh sửa theo các ý kiến của Sở Tư pháp.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		quan, cá nhân phân cấp về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp theo đúng quy định tại Điều 13 Luật số 72/2025/QH15. e) Tại Điều 29 quy định: “<i>Khi có văn bản mới thay thế, điều chỉnh các văn bản được viện dẫn trong quy định này thì thực hiện theo quy định tại văn bản mới</i>” là chưa phù hợp. Bởi vì, dự thảo Quy định không viện dẫn các văn bản có liên quan. 3. Về ngôn ngữ, kỹ thuật trình bày - Tại nội dung “<i>Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số... và ý kiến của Sở Tư pháp tại Văn bản số...</i>”, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày chính xác: “<i>Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số... và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số...</i>”. - Tại phần nơi nhận, đề nghị xem xét chỉnh sửa cơ quan “<i>Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Bộ Tư pháp</i>” thành “<i>Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp</i>”; “<i>Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh</i>” thành “<i>Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh Quảng Ngãi</i>”; bỏ cơ quan “<i>Văn phòng UBND tỉnh</i>” vì đã trình bày “<i>Các sở, ban, ngành</i>”.	
Trách nhiệm của UBND cấp xã	UBND xã Ba Vì	Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu quy định rõ trách nhiệm của UBND cấp xã trong công tác bảo trì đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông thuộc phạm vi quản lý và hướng dẫn nguồn kinh phí thực hiện để tạo thuận lợi cho địa phương trong quá trình triển khai.	- Nội dung trách nhiệm của UBND cấp xã: Phần trách nhiệm của UBND cấp xã đã được xây dựng dự thảo tại Chương III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN. - Nội dung đề nghị hướng dẫn nguồn kinh phí: Quy định này của Chủ tịch UBND tỉnh được ban hành để cụ thể hóa các nội dung mà Nghị định 99/2026/NĐ-CP giao Chủ

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			tịch UBND tỉnh phân cấp, không có nội dung liên quan đến kinh phí trong quá trình thực hiện.
khoản 2 Điều 3. <i>Thẩm quyền quyết định áp dụng hình thức bảo trì đối với hoạt động bảo dưỡng thường xuyên</i>	UBND xã Tịnh Khê	Tại Khoản 2 Điều 3. <i>Thẩm quyền quyết định áp dụng hình thức bảo trì đối với hoạt động bảo dưỡng thường xuyên.</i> “Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định việc áp dụng hình thức bảo trì theo chất lượng thực hiện hoặc bảo trì theo khối lượng thực tế thực hiện đối với hoạt động bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường bộ và hạng mục công trình gắn liền với đường bộ được giao quản lý”; nên điều chỉnh “Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định việc áp dụng hình thức bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng theo chất lượng thực hiện hoặc bảo trì theo khối lượng, dự toán thực tế thực hiện đối với hoạt động bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường bộ và hạng mục công trình gắn liền với đường bộ được giao quản lý”.	- Thêm cụm từ “tài sản kết cấu hạ tầng”: Việc này thừa vì đối tượng “các tuyến đường bộ và hạng mục công trình gắn liền với đường bộ” đã là tài sản kết cấu hạ tầng theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. - Thêm cụm từ “dự toán”: Các Nghị định số 44/2024/NĐ-CP và số 12/2025/NĐ-CP cùng được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 99/2026/NĐ-CP đều thống nhất sử dụng cụm từ “bảo trì theo chất lượng thực hiện hoặc bảo trì theo khối lượng thực tế thực hiện” làm thuật ngữ pháp lý chung và đã đảm bảo rõ nghĩa trong văn bản quy phạm pháp luật. Do đó, Sở Xây dựng không chỉnh sửa Dự thảo để đảm bảo tính thống nhất về thuật ngữ pháp lý với văn bản quy phạm của cấp trên và đảm bảo phân cấp đúng phạm vi thẩm quyền được giao.
Chủ thể có thẩm quyền trong toàn bộ dự thảo	Phòng Quản lý chất lượng – Sở Xây dựng	(Mục 1), đường thủy nội địa (Mục 2), đường sắt đô thị (Mục 3), hàng hải (Mục 4) và Chương III (Tổ chức thực hiện) (chưa thống nhất trong việc xác định chủ thể có thẩm quyền như: Giám đốc Sở Xây dựng hay Sở Xây dựng; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi hay Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi)	- Nội dung này Sở Tư pháp đã có kiến nghị, đã tiếp thu và điều chỉnh.